

Bản án số: 758/2017/HS-PT
Ngày 30-10-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Duy Nhiệm;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Hùng;

Ông Phùng Hải Hiệp.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Thắng, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Ông Nguyễn Quang Huy, Kiểm sát viên.

Ngày 31/10/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 506/2017/TLPT-HS ngày 17/7/2017 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2017/HS-ST ngày 23/5/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn V, sinh năm 1982; nơi ĐKNKTT: thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 07/12; con bà Nguyễn Thị B; có vợ là Vũ Thị Thủy L (đã chết) và có 01 con (sinh năm 2005); bị cáo là con duy nhất trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/9/2016 đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Anh T và ông Bùi Đình H, Luật sư Công ty TNHH Đ, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội; ông H có mặt, ông T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ ngày 18/9/2016, tại khu vực soi chiếu hàng hóa, máy soi chiếu số 5, sảnh C, tầng 2, nhà ga T1, sân bay quốc tế Nội Bài; đội kiểm tra an ninh soi chiếu quốc nội thuộc trung tâm an ninh hàng không sân bay quốc tế Nội Bài soi chiếu 01 ba lô màu đen, sọc đỏ của Nguyễn Văn V, phát hiện trong ba lô có 01 túi dưa màu tím, bên trong có 03 túi nilon quần băng dính màu đen, kích thước khoảng 10 x 20 cm, bên trong chứa các tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy, đội kiểm tra an ninh đã báo Công an huyện Sóc Sơn và Cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hà Nội bắt, thu giữ tang vật gồm: 03 túi nilon, kích thước 10 x 20 cm trong chứa các tinh thể màu trắng; ngoài ra còn thu của bị cáo một số vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 5955/KLGD-PC/54 ngày 12/10/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: 03 túi nilon, kích thước 10 x 20 cm trong chứa các hạt tinh thể màu trắng là Methamphetamine, cân nặng 2.957,48 gam.

Quá trình điều tra lúc đầu Nguyễn Văn V khai nhận: Khoảng tháng 7/2016 V vào thành phố Hồ Chí Minh có quen biết một phụ nữ tự giới thiệu tên là T sinh khoảng năm 1970 ở thành phố Hồ Chí Minh, nhưng V không biết rõ nhân thân, lai lịch và địa chỉ của người phụ nữ này. Ngày 17/9/2016 T sử dụng số điện thoại 01624856391 gọi cho V bảo ngày 18/9/2016 vào thành phố Hồ Chí Minh và sẽ cho tiền mua vé máy bay, đồng thời nhờ V khi nào đi cầm cho T ít bột đậu, hạt tiêu vào làm quà và cho số máy điện thoại A và số B của người sẽ giao bột đậu và hạt tiêu. Nguyễn Văn V liên lạc với các số điện thoại trên thì được một người đàn ông hẹn sẽ giao hàng cho V ở cầu Thanh Trì, Hà Nội. V thuê taxi của anh Nguyễn Hoàng D ở xã D, huyện C, tỉnh Hải Dương chở V từ Hải Dương đến cầu Thanh Trì. V xuống xe ngồi chờ khoảng 30 phút thì một nam thanh niên đi xe ô tô 4 chỗ đến giao cho V 01 ba lô màu đen, sọc đỏ. Trước khi giao ba lô cho V người thanh niên đó lấy điện thoại của V điện cho T để xác nhận người nhận hàng là V. Sau khi nhận ba lô, V mở ra thấy bên trong có một túi dưa màu tím và số tiền 5.000.000đ, V cho quần áo của mình vào ba lô rồi gọi taxi đi đến sân bay Nội Bài mua vé máy bay và làm thủ tục lên máy bay, khi qua cửa soi chiếu an ninh bị kiểm tra bắt giữ mới biết được trong ba lô có ma túy. Sau đó Nguyễn Văn V thay đổi lời khai cho rằng khi T bảo V vào thành phố Hồ Chí Minh nhờ cầm ít đồ và cho V 5.000.000đ tiền đi đường, thì V nghĩ số hàng đó là hàng cấm (có thể là ma túy hoặc vũ khí) vì V mới quen biết T, không thân thiết nhưng T lại cho V 5.000.000đ; sau đó V lại Thay đổi lời khai cho rằng mình không biết gói hàng đó là ma túy.

Trích rút camera an ninh sân bay Nội Bài xác định từ khi Nguyễn Văn V xuống xe ô tô cầm một túi ba lô màu đen, sọc đỏ, đi vào quầy mua vé, sau đó đi

đến bàn làm thủ tục an ninh là liên tục phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn V. Từ hình ảnh camera an ninh sân bay Nội Bài đã xác định được chiếc ô tô BKS 98A-051.52 đã chở Nguyễn Văn V đến sân bay Nội Bài trước khi V bị bắt, chiếc xe đó là của anh Phạm Văn L sinh năm 1976, ở thôn V, xã T, huyện L, Bắc Giang.

Tại cơ quan Điều tra anh L khai nhận: khoảng 14 giờ ngày 18/9/2016 Đỗ Duy L1 dùng số điện thoại C gọi cho anh L thuê chở đến sân bay Nội Bài để tiễn bạn vào thành phố Hồ Chí Minh; trên đường đi L1 bảo L dừng xe ở thị trấn Kép, Lành xuống xe mua một ba lô màu đen sọc đỏ, khi đến gần cầu Thanh Trì thì đón bạn của L1 đang đứng ở đó, bạn của L1 không cầm theo ba lô và lên xe, sau đó tất cả đến sân bay Nội Bài. Khi đến sân bay Nội Bài, bạn của L1 (V) xuống xe cầm theo ba lô mà L1 mua ở thị trấn Kép.

Lời khai của anh Nguyễn Hoàng D (là người đã chở V từ Hải Dương đến cầu Thanh Trì): Khoảng 13 giờ ngày 18/9/2016 anh Dũng chở một người thanh niên (V) ở thị trấn Kê Sắt, Hải Dương đi đến sân bay Nội Bài, nhưng khi đến cầu Thanh Trì, V bảo dừng xe để chờ nhận hàng. Trong thời gian chờ ở cầu Thanh Trì, V có dùng điện thoại gọi cho ai đó; do chờ đợi lâu nên anh Dũng đã không chở V đến sân bay nữa. Khi chở V đi, V không cầm theo ba lô màu đen, sọc đỏ.

Theo thông báo của Công ty TNHH-MTV sân bay Việt Nam, chi nhánh Nội Bài xác định: trong khoảng thời gian từ ngày 01/7/2016 đến ngày 18/9/2016 Nguyễn Văn V đã thực hiện 43 chuyến bay từ Hà Nội vào thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại. Căn cứ vào vị trí cột sóng số điện thoại 0937896112 của Nguyễn Văn V, trong thời gian từ ngày 18/8/2016 đến ngày 18/9/2016 thể hiện 36 lần thay đổi vị trí cột sóng từ Bắc vào Nam và ngược lại.

Với nội dung trên tại Bản án sơ thẩm số 147/2017/HS-ST ngày 23/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 35; Điều 41 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V tử hình. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/4/2017 bị cáo Nguyễn Văn V có đơn kháng cáo cho rằng bản án sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là quá nặng nên xin giảm hình phạt tử hình.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đơn kháng cáo trong hạn luật định nên cấp phúc thẩm xem xét giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nên đã xử phạt tử hình đối với bị cáo là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Tại cấp sơ thẩm do bị cáo chán nản vì Hội đồng xét xử cho rằng vợ bị cáo chết là do ma túy, nhưng thực tế vợ bị cáo chết do tai nạn giao thông nên bị cáo đã nhận tội; việc chị T đưa cho bị cáo 5 triệu đồng là tiền cho bị cáo vay không phải trả tiền công do vận chuyển ma túy. Bản án sơ thẩm kết tội đối với bị cáo là chưa có căn cứ vững chắc mà chỉ căn cứ vào lời khai của bị cáo để kết tội là chưa đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tạm đình chỉ vụ án để xác minh lại thông tin bị cáo. Vụ thực hiện các chuyến bay từ Hà Nội vào thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh éo le như: Không có bố, mẹ già, vợ mất sớm, con còn nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã quy kết về việc bị bắt quả tang khi đang vận chuyển trái phép chất ma túy. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của những người làm chứng, cũng như phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đặc biệt là kết luận giám định. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 18/9/2016, Nguyễn Văn V vận chuyển trái phép 2.975,48 gam Methamphetamine qua Cảng hàng không sân bay quốc tế Nội Bài, khi đi qua máy soi chiếu số 5, sảnh C, tầng 2, nhà ga T1 thì bị Đội kiểm tra soi chiếu quốc nội thuộc Trung tâm an ninh hàng không sân bay quốc tế Nội Bài phát hiện, phối hợp với Công an huyện Sóc Sơn và Cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hà Nội bắt giữ. Hành vi đó của bị cáo đã phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm mặc dù bị cáo cho rằng không biết được trong ba lô do người đàn ông đưa cho bị cáo để vận chuyển vào thành phố Hồ Chí Minh

có chứa chất ma túy, chỉ khi bị phát hiện, bắt giữ bị cáo mới biết được. Tuy nhiên, bị cáo vẫn khẳng định bản án sơ thẩm kết tội mình là có căn cứ, đúng pháp luật nên chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

[2] Xét hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; bị cáo tuy nhận thức rõ được tác hại của chất ma túy, nhưng do hám lời nên sẵn sàng vận chuyển ma túy với số lượng lớn. Hành vi đó của các bị cáo không những xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội; ma túy là nguồn gốc lây lan các căn bệnh xã hội; là nguyên nhân dẫn đến bao gia đình tan nát và là mầm mống của các loại tội phạm, nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Do số lượng ma túy mà bị cáo vận chuyển đặc biệt lớn (2.975,48 gam) nên cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo theo điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy rằng: Khi xét xử cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo vận chuyển trái phép số lượng ma túy đặc biệt lớn; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa tuy thừa nhận hành vi vận chuyển ma túy, nhưng chưa thật sự thành khẩn khai báo đối tượng đã giao ma túy cho mình và vận chuyển cho ai gây khó khăn cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm; bị cáo có nhân thân tốt nên đã xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của mình; tại cấp phúc thẩm không có thêm tình tiết gì mới để Hội đồng xét xử làm căn cứ xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tạm đình chỉ vụ án để xác minh thêm thông tin bị cáo đã thực hiện các lần bay từ Hà Nội vào thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại là không có căn cứ để chấp nhận. Bởi lẽ, khi xét xử sơ thẩm Tòa án cấp sơ thẩm quy kết bị cáo vận chuyển 2.975,48 gam Methamphetamine và bị bắt quả tang là căn cứ định tội và quyết định hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[4] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2017/HS-ST ngày 23/5/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 35 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V tử hình về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Nguyễn Văn V có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Nước Cộng hòa xã hội chủ Nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án tử hình theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 147/2017/HS-PT ngày 23/5/2017 của Tòa án nhân dân phố Hà Nội không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKS ND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- PV27; PC81 công an tỉnh Hải Dương;
- Trại Tạm giam CA Hà Nội;
- Tòa án ND TP Hà Nội;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS TP Hà Nội;
- Bị cáo (qua trại Tạm giam);
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thái Duy Nhiệm